DANH SÁCH ĐỀ CỬ BEST PRESENTATION AWARD (BPA)
HỌC KỲ 2024.2

STT	Phân ban	StudentID	Hệ ĐT	Họ tên SV/HV
1	Trí tuệ nhân tạo và Internet vạn vật (AIoT)	20215527	CN	Trần Đức Hoàng Anh
2	Trí tuệ nhân tạo và Internet vạn vật (AIoT)	20210279	CN	Nguyễn Trọng Duy
3	An toàn không gian số (CyberSecurity)	20214976	CN	Nguyễn Quốc Trung
4	An toàn không gian số (CyberSecurity)	20210293	CN	Chử Minh Hà
5	An toàn không gian số (CyberSecurity)	20214965	CN	Nguyễn Đại Minh
6	An toàn không gian số (CyberSecurity)	20214978	CN	Trần Minh Tuấn
9	Định vị sử dụng vệ tinh và ứng dụng hướng vị trí (Satellite Navigation and LBS)	20207590	CN	Nghiêm Hồng Đăng
10	Định vị sử dụng vệ tinh và ứng dụng hướng vị trí (Satellite Navigation and LBS)	20215590	CN	Nông Đức Huy
12	Big data Analytics and Applications	20210918	KS	Nguyễn Thanh Tùng
13	Chuỗi cung ứng và Thương mại điện tử (Logistic and eCommerce)	20210144	CN	Nguyễn Mạnh Cường
15	Chuỗi cung ứng và Thương mại điện tử (Logistic and eCommerce)	20215478	KS	Nguyễn Duy Tân
17	Chuỗi cung ứng và Thương mại điện tử (Logistic and eCommerce)	20215057	KS	Trần Đức Hoàng
18	Công nghệ và giải pháp chuyển đổi số giáo dục (EdTech)	20215429	KS	Nguyễn Địch Nhật Minh
19	Công nghệ và giải pháp chuyển đổi số giáo dục (EdTech)	20210486	KS	Đặng Phúc Khoa
20	Công nghệ và giải pháp chuyển đổi số giáo dục (EdTech)	20215191	KS	Nguyễn Như Đại
22	Hệ nhúng (Embedded System)	20210414	KS	Phạm Khánh Hưng
23	Hệ nhúng (Embedded System)	20215238	CN	Ngô Minh Quý
24	Công nghệ y tế (MedTech)	20210243	CN	Nguyễn Mạnh Dương
25	Công nghệ y tế (MedTech)	20215500	KS	Lương Mạnh Tú
26	Học máy (Machine Learning)	20210908	KS	Cao Minh Tuệ

27	Học máy (Machine Learning)	20214894	CN	Nguyễn Nam Hải
28	Mạng máy tính và truyền thông thế hệ mới (Modern Computer Networks and Communications Technology)	20210502	CN	Tạ Quang Kiên
29	Multimedia và Game	20215311	KS	Quách Hữu Tùng Anh
31	Multimedia và Game	20215178	CN	Nguyễn Thị Mai Anh
35	Phần mềm doanh nghiệp (Enterprise Software)	20215306	CN	Nguyễn Thúy Anh
39	Phần mềm doanh nghiệp (Enterprise Software)	20194448	CN	Nguyễn Hoàng Nhật Quang
45	Thị giác máy tính (Computer Vision)	20215313	KS	Vũ Ngọc Anh
46	Thị giác máy tính (Computer Vision)	20210275	KS	Nguyễn Đức Duy
47	Tối ưu (Optimization)	20215182	CN	Trần Thùy Châu
48	Tối ưu (Optimization)	20214903	CN	Phan Đức Hưng
49	Trí tuệ nhân tạo ứng dụng (Applied Artificial Intelligence)	20210272	CN	Nguyễn Đăng Duy
50	Trí tuệ nhân tạo ứng dụng (Applied Artificial Intelligence)	20215336	KS	Nguyễn Đăng Dương
51	Trí tuệ nhân tạo ứng dụng (Applied Artificial Intelligence)	20210800	CN	Nguyễn Tuấn Thành
52	Trí tuệ nhân tạo ứng dụng (Applied Artificial Intelligence)	20214890	CN	Võ Đình Đạt
53	Trí tuệ nhân tạo ứng dụng (Applied Artificial Intelligence)	20215296	CN	Nguyễn Đại An
54	Trí tuệ nhân tạo ứng dụng (Applied Artificial Intelligence)	20210347	CN	Nguyễn Mạnh Hiếu
56	Xử lý ngôn ngữ tự nhiên (Natural Language Processing)	20210795	CN	Phạm Đức Thành